

Số: 3784/QĐ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Thủy lợi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành theo Nghị quyết định số 19/NĐ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 45/2020/TT-BGDĐT ngày 11/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ và sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BGDĐT ngày 22/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế xét tặng Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học;

Căn cứ quyết định số 3000/QĐ-ĐHTL ngày 08/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi;

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường các khoa, Giám đốc Trung tâm Đào tạo quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 3000/QĐ-ĐHTL ngày 08/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi và có hiệu lực từ năm học 2023-2024.

Điều 3. Trường các khoa, Trường phòng KHCN&HTQT, Tài chính-Kế toán, Đào tạo, Hành chính Tổng hợp, Chính trị và Công tác sinh viên, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như Điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: VT, KHCN (NA 15b).



PGS.TS Nguyễn Cảnh Thái

**QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3784/QĐ-ĐHTL ngày 25 tháng 10 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) sinh viên

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, làm việc nhóm và hình thành năng lực tự học cho sinh viên;
- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; Thông qua NCKH, Nhà trường phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ NCKH;
- Góp phần tạo ra những sáng kiến, sản phẩm khoa học mới cho xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với sinh viên đang học tại Trường Đại học Thủy lợi (tính đến thời điểm xét giải thưởng).

Điều 3. Các hình thức NCKH sinh viên

- Tham gia báo cáo tại Hội nghị khoa học sinh viên do Trường tổ chức;
- Tham gia các giải thưởng NCKH khác dành cho sinh viên....

Điều 4. Nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên

- Nguồn ngân sách Nhà nước;
- Nguồn tài trợ, bảo trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Chương II

**XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

Điều 5. Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị khoa học sinh viên

1. Đầu năm học, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế (KHCCN&HTQT) sẽ tổ chức phát động phong trào sinh viên NCKH và ra thông báo về kế hoạch tổ chức Hội nghị khoa học sinh viên;
2. Các khoa, Trung tâm Đào tạo Quốc tế và Phân hiệu Trường Đại học Thủy lợi (sau đây gọi tắt là đơn vị) chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của đơn vị theo kế hoạch chung của Trường.

Kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên bao gồm các nội dung:

- a) Xác định danh mục đề tài, giao đề tài, triển khai thực hiện đề tài và tổ chức đánh giá đề tài NCKH của sinh viên theo quy định của Bộ GD&ĐT và của Trường;
- b) Tổ chức Hội nghị khoa học sinh viên và các hoạt động NCKH khác;
- c) Tham gia “Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học” và các giải thưởng NCKH khác dành cho sinh viên.

Điều 6. Xác định danh mục đề tài, giao đề tài và triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Xác định đề tài NCKH:

a) Giảng viên hướng dẫn (GVHD) và nhóm sinh viên NCKH đăng ký thực hiện đề tài NCKH tại bộ môn (*Mẫu 01a*). Bộ môn tổng hợp và nộp cho đơn vị chủ quản trước 01 tháng 10 hàng năm (*Mẫu 01b*);

b) Số thành viên tham gia thực hiện 01 đề tài không quá 05 sinh viên (trong đó có 01 sinh viên chịu trách nhiệm chính). Số GVHD 01 đề tài không quá 02 giảng viên (trong đó 01 GVHD chính);

c) Ban Chủ nhiệm khoa/Giám đốc Trung tâm Đào tạo Quốc tế/Giám đốc Phân hiệu (sau đây gọi tắt là Lãnh đạo đơn vị) có trách nhiệm xét duyệt, tổng hợp danh mục đề tài NCKH của sinh viên và gửi về Phòng KHCN&HTQT trước 15 tháng 10 hàng năm (*Mẫu 01c*);

d) Phòng KHCN&HTQT tổng hợp và trình Ban Giám hiệu xét duyệt danh mục đề tài NCKH của sinh viên và GVHD.

2. Giao đề tài NCKH:

a) Sau khi Ban Giám hiệu phê duyệt danh mục đề tài NCKH của sinh viên, Phòng KHCN&HTQT sẽ thông báo tới các đơn vị để thực hiện;

b) Lãnh đạo đơn vị giao đề tài NCKH cho sinh viên và GVHD thực hiện theo đề xuất được duyệt.

3. Triển khai thực hiện đề tài NCKH:

a) GVHD và sinh viên xây dựng kế hoạch thực hiện đề tài đã được duyệt và nộp cho đơn vị chủ quản trước ngày 30 tháng 10 hàng năm;

b) GVHD và sinh viên có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện cho bộ môn và đơn vị chủ quản ít nhất 01 tháng/lần;

c) Kết quả thực hiện đề tài NCKH của sinh viên được trình bày trong báo cáo tổng kết (*Mẫu 05a*).

Điều 7. Tổ chức đánh giá đề tài NCKH của sinh viên tại Hội nghị cấp Khoa/Trung tâm/Phân hiệu (sau đây gọi tắt là Hội nghị cấp Khoa hoặc đơn vị)

1. Sinh viên nộp báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt (bao gồm bản cứng và bản mềm) theo mẫu quy định (*Mẫu 05a và 05b*) cho đơn Khoa trước khi tổ chức Hội nghị cấp Khoa tối thiểu 20 ngày;

2. Lãnh đạo Khoa có trách nhiệm phân công và tổng hợp ý kiến đánh giá của phản biện (*Mẫu 02*). Mỗi đề tài mời 01 phản biện. Các đề tài có điểm phản biện ≥ 70 sẽ được báo cáo kết quả nghiên cứu tại Hội nghị cấp Khoa;

3. Lãnh đạo đơn vị đề xuất danh sách Hội đồng đánh giá cấp Khoa (*Mẫu 06*) và gửi cho phòng KHCN&HTQT trước khi tổ chức Hội nghị cấp Khoa 15 ngày. Việc thành lập tiểu ban cần xác định theo chuyên môn hoặc gần chuyên môn nhất và đáp ứng các điều kiện sau:

- Từ 15 báo cáo trở lên có thể thành lập 02 tiểu ban;
- Mỗi tiểu ban gồm 05 thành viên bao gồm 01 chủ tịch là lãnh đạo bộ môn, 01 thư ký và 03 ủy viên là các giảng viên có chuyên môn phù hợp;
- Các đơn vị có từ 02 tiểu ban trở lên cần thành lập Hội đồng Khoa nhằm rà soát và đánh giá lại các đề tài đạt giải tại Hội nghị cấp Khoa. Thành viên Hội đồng Khoa gồm: Chủ tịch là lãnh đạo khoa phụ trách về NCKH sinh viên, các ủy viên là trưởng tiểu ban và thư ký hành chính là trợ lý khoa;
- Hội đồng cấp Khoa có trách nhiệm lựa chọn 01 báo cáo có chất lượng tham gia Hội nghị cấp Trường theo quy định tại Điều 8;
- Các trường hợp khác cần có ý kiến của Ban Giám hiệu.

4. Phòng KHCN&HTQT căn cứ đề nghị của các đơn vị, trình BGH ra quyết định thành lập các Hội đồng đánh giá cấp Khoa;

5. Hội đồng thực hiện đánh giá đề tài NCKH của sinh viên (*Mẫu 03a*). Kết quả đánh giá của mỗi đề tài là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng. Cơ cấu giải thưởng không quá 30% tổng số báo cáo, trong đó tối đa có 01 giải nhất, còn lại là giải nhì và giải ba;

6. Các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, xét duyệt, và gửi kết quả đánh giá cuối cùng cho phòng KHCN&HTQT (*Mẫu 04a*) sau khi kết thúc Hội nghị cấp Khoa tối đa 04 ngày. Đối với khoa có nhiều tiểu ban cần thực hiện *Mẫu 04b* trước khi thực hiện *Mẫu 04a*. Kết quả này dùng để xét giải thưởng cấp Khoa;

7. Hình thức và thời gian tổ chức Hội nghị cấp Khoa: Tổ chức chung trong 01 ngày và thực hiện trước ngày 30 tháng 4 hàng năm.

Điều 8. Tổ chức Hội nghị Khoa học sinh viên cấp Trường

- Thành viên Hội đồng đánh giá cấp Trường bao gồm: Đại diện Ban Giám hiệu, đại diện lãnh đạo các đơn vị có sinh viên tham gia báo cáo tại Hội nghị cấp Trường và đại diện lãnh đạo Phòng KHCN&HTQT;

- Hội đồng cấp Trường lựa chọn mỗi Khoa tối đa 01 báo cáo có chất lượng tốt, hướng nghiên cứu có tính mới, tính sáng tạo, kết quả nghiên cứu có thể áp dụng vào thực tế tham gia xét giải thưởng cấp Trường. Trường hợp các khoa có nhiều nhóm sinh viên có kết quả nổi trội được công bố trên các tạp chí hoặc đủ điều kiện dự thi các cuộc thi cấp trên thì Hội đồng cấp Trường sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể;

- Hội đồng có trách nhiệm đánh giá các đề tài NCKH của sinh viên và xếp loại giải thưởng. Trong đó, có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba và các giải khuyến khích;

- Phòng KHCN có trách nhiệm tổng hợp, trình Ban Giám hiệu quyết định giải thưởng cấp Trường, lựa chọn các báo cáo điển hình trình bày tại Lễ Tổng kết và Trao giải và các đề tài đủ điều kiện tham gia giải thưởng khác;

- Thời gian tổ chức: Sau Hội nghị cấp Khoa khoảng 15 ngày.

Điều 9. Tổ chức lễ Tổng kết và Trao giải

1. Chương trình Hội nghị:

- Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên trong năm học;
- Báo cáo kết quả các đề tài NCKH điển hình;
- Phát động phong trào NCKH sinh viên cho năm học tiếp theo;
- Khen thưởng và trao giải.

2. Thời gian tổ chức: Sau Hội nghị cấp Trường khoảng 07 ngày.

Chương III

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 10. Trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên tham gia NCKH

1. Trách nhiệm của sinh viên:

- a) Cam kết không sao chép nội dung học phần tốt nghiệp làm đề tài NCKH;
- b) Trung thực trong NCKH, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động KHCN;
- c) Thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiến bộ KHCN vào thực tiễn trong hoạt động KHCN chung của Nhà trường;

d) Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học và các hoạt động KHCN khác của Nhà trường khi được yêu cầu.

2. *Quyền lợi của sinh viên:*

a) Các đề tài được báo cáo tại Hội nghị cấp Khoa (điểm phản biện đạt ≥ 70) sẽ được hỗ trợ kinh phí thực hiện NCKH: 1.200.000đ/đề tài;

b) Được sử dụng trang thiết bị của Nhà trường để tiến hành các thí nghiệm, xây dựng mô hình... trong thời gian thực hiện đề tài NCKH;

c) Được hỗ trợ tối đa 05 triệu đồng/đề tài phục vụ cho công tác đào tạo để mua vật tư không có sẵn tại các Phòng Thí nghiệm/Xưởng... của Trường. Các thủ tục thanh quyết toán thực hiện theo quy định tài chính hiện hành;

d) Được cấp giấy khen và giấy chứng nhận sinh viên NCKH;

e) Được khen thưởng theo quy định của Nhà trường:

- Cấp Bộ hoặc tương đương:

Giải nhất: 4.000.000đ/đề tài

Giải nhì: 3.000.000đ/đề tài

Giải ba: 2.000.000đ/đề tài

Giải khuyến khích: 1.000.000đ/đề tài

- Cấp Trường:

Giải nhất: 1.000.000đ/đề tài

Giải nhì: 800.000đ/đề tài

Giải ba: 500.000đ/đề tài

Giải khuyến khích: 200.000đ/đề tài

- Cấp Khoa:

Giải nhất: 500.000đ/đề tài

Giải nhì: 400.000đ/đề tài

Giải ba: 300.000đ/đề tài

g) Được công bố kết quả nghiên cứu trong quyền tóm tắt báo cáo khoa học Hội nghị khoa học sinh viên;

h) Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và quyền công bố đối với các kết quả NCKH do sinh viên thực hiện theo quy định hiện hành;

i) Được khuyến khích công nhận điểm, điều chỉnh điểm môn học cho sinh viên có thành tích trong hoạt động NCKH (theo Quyết định số 2219/QĐ-ĐHTL ngày 31/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi);

k) Được cộng thêm điểm thưởng vào điểm rèn luyện của học kỳ (trừ sinh viên học kỳ cuối) để làm căn cứ xét cấp học bổng và xếp loại thi đua (theo quy định tại Quyết định số 1687/QĐ-ĐHTL ngày 18/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi);

l) Đối với đề tài được Nhà trường cử tham dự giải thưởng KH&CN dành cho sinh viên cho các cơ sở giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức sẽ được Nhà trường hỗ trợ 1.000.000đ/đề tài để hoàn thiện nghiên cứu.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền của GVHD sinh viên NCKH

1. Trách nhiệm của giảng viên hướng dẫn:

a) GVHD có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc sinh viên NCKH đảm bảo tiến độ và hoàn thành nội dung nghiên cứu của đề tài được phân công hướng dẫn (bao gồm nội dung trong báo cáo toàn văn, báo cáo tóm tắt theo Mẫu 05a và 05b);

b) GVHD có trách nhiệm hướng dẫn, cùng với sinh viên thực hiện đề tài NCKH sử dụng và bảo quản tài liệu liên quan đến đề tài hướng dẫn. Trong quá trình sử dụng các trang thiết bị của Nhà trường, khi GVHD vắng mặt phải báo cáo với Trưởng Phòng Thí nghiệm/Trưởng Bộ môn để giám sát việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị thí nghiệm;

c) GVHD có trách nhiệm quản lý kinh phí thực hiện đề tài đối với các đề tài nghiên cứu cần mua vật tư mà không có sẵn tại các Phòng Thí nghiệm/ Xưởng... của Trường và hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Quyền lợi của giảng viên hướng dẫn:

a) Mỗi giảng viên được hướng dẫn tối đa 05 đề tài tại Hội nghị khoa học sinh viên. Trong trường hợp đồng hướng dẫn, mỗi giảng viên sẽ được tính là ½ đề tài;

b) Được tính giờ chuẩn, xét danh hiệu thi đua và khen thưởng sau khi hoàn thành việc hướng dẫn sinh viên NCKH (theo quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành).

Điều 12. Trách nhiệm và quyền của phản biện đề tài NCKH của sinh viên

1. *Trách nhiệm của phản biện:* Phản biện có trách nhiệm thực hiện đánh giá đề tài NCKH của sinh viên (theo Mẫu 02) và nộp kết quả phản biện về đơn vị mời phản biện.

2. *Quyền lợi của phản biện:* Được hỗ trợ: 200.000đ/đề tài.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung cho nội dung bản Quy định này, các đơn vị báo cáo bằng văn bản cho Phòng KHCN&HTQT để trình Ban Giám hiệu xem xét giải quyết.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN LẦN THỨ...

Năm học:

Kính gửi: Bộ môn....., Khoa.....

TT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	SV thuộc khoa	GVHD (ghi rõ học hàm, học vị)	GVHD thuộc bộ môn	Đăng ký môn học khuyến khích cộng nhận điểm
1		Nguyễn Văn A Nguyễn Văn B	64SH 64PM1	Hóa - MT CNTT	PGS.TS Nguyễn Văn V		
2							
3							

Lưu ý: Hạn nộp cho bộ môn phù hợp với chuyên môn của đề tài trước 20/9 hàng năm.

Hà Nội, ngày tháng năm

Người đề nghị

(Ghi rõ họ tên và ký tên)

KHOA
Bộ môn.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 01b

**BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN LẦN THỨ**

Năm học:

Kính gửi: Khoa....

Bộ môn.....đăng ký đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học tại Hội nghị khoa học sinh viên lần thứ ... như sau:

TT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Khoa	GVHD (ghi rõ học hàm, học vị)	Bộ môn, khoa	Đăng ký môn học khuyến khích cộng nhận điểm
1							
2							
3							
4							
5							
6							

...

Hạn nộp cho đơn vị chủ quản trước 01/10 hàng năm.

Hà Nội, ngày tháng năm
Trưởng bộ môn
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

**BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN LẦN THỨ**
Năm học:

Kính gửi: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế

Khoa.....đăng ký đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học tại Hội nghị khoa học sinh viên lần thứ ... như sau:

TT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Lớp	Khoa	GVHD (ghi rõ học hàm, học vị)	Bộ môn	Đăng ký môn học khuyến khích cộng nhận điểm
1							
2							
3							
4							
5							
6							

...

Lưu ý: Hạn nộp cho P9 trước 15/10 hàng năm.

Hà Nội, ngày tháng năm
Ban chủ nhiệm Khoa
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

PHIẾU PHẢN BIỆN BÁO CÁO NCKH CỦA SINH VIÊN

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của vấn đề nghiên cứu	10	
2	Nội dung nghiên cứu	20	
3	Phương pháp nghiên cứu	15	
4	Kết quả nghiên cứu	40	
5	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài	10	
6	Có sản phẩm công bố khoa học và công nghệ từ kết quả của đề tài, đánh dấu X vào ô tương ứng	5	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước hoặc đăng trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị quốc gia, quốc tế	☐	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín	☐	
	Sáng chế, giải pháp hữu ích, bản quyền tác giả, bản quyền tác phẩm,... đã được chứng nhận	☐	
	Tổng (1+2+3+4+5+6)	100	

Ghi chú: Đề tài được chấm theo thang điểm 100, là số nguyên.

Kết luận và kiến nghị:

- ☐ Cho phép bảo vệ trước hội đồng cấp khoa không cần chỉnh sửa
- ☐ Cho phép bảo vệ trước hội đồng sau khi có sự xác nhận của phản biện đã chỉnh sửa
- ☐ Đề tài không đạt yêu cầu, không cho phép bảo vệ trước hội đồng (< 70 điểm)

Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hà Nội, Ngày.... tháng.... năm 202...

Người đánh giá

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP KHOA

Tên đề tài:.....

Sinh viên thực hiện:.....

Lớp:.....Khoa:

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của vấn đề nghiên cứu	10	
2	Nội dung nghiên cứu	20	
3	Phương pháp nghiên cứu	15	
4	Kết quả nghiên cứu	40	
5	Trình bày báo cáo tổng kết đề tài	10	
6	Có sản phẩm công bố khoa học và công nghệ từ kết quả của đề tài, đánh dấu X vào ô tương ứng	5	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước hoặc đăng trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị quốc gia, quốc tế	☐	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín	☐	
	Sáng chế, giải pháp hữu ích, bản quyền tác giả, bản quyền tác phẩm,... đã được chứng nhận	☐	
	Tổng (1+2+3+4+5+6)	100	

Ghi chú: Đề tài được chấm theo thang điểm 100, là số nguyên.

Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >15 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ

Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20....

Người đánh giá

(Ghi rõ họ tên và ký tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG

Tên đề tài:.....

Sinh viên thực hiện:.....

Lớp:.....Khoa:

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của vấn đề nghiên cứu	10	
2	Nội dung nghiên cứu	20	
3	Phương pháp nghiên cứu	15	
4	Kết quả nghiên cứu	40	
5	Trình bày báo cáo tổng kết đề tài	10	
6	Có sản phẩm công bố khoa học và công nghệ từ kết quả của đề tài, đánh dấu X vào ô tương ứng	5	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước hoặc đăng trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị quốc gia, quốc tế	☐	
	Bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín	☐	
	Sáng chế, giải pháp hữu ích, bản quyền tác giả, bản quyền tác phẩm,... đã được chứng nhận	☐	
	Tổng (1+2+3+4+5+6)	100	

*Ghi chú: Đề tài được chấm theo thang điểm 100, là số nguyên.**Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >15 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ***Ý kiến khác:**

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20....

Người đánh giá

(Ghi rõ họ tên và ký tên)

KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày tháng năm

Mẫu 04a

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP KHOA
Năm học....

Kính gửi: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế

TT	Tên đề tài	SVTH	Lớp	Khoa	GVHD	Bộ môn	Điểm đánh giá các tiêu chí							Ghi chú (đạt giải Nhất, Nhì, Ba nếu có)
							Điểm TB	Tổng quan và sự cần thiết của ĐT	Nội dung nghiên cứu	Phương pháp nghiên cứu	Kết quả nghiên cứu	Trình bày báo cáo và trả lời câu hỏi	Có sản phẩm công bố (ghi cụ thể)	
	Nghiên cứu ứng dụng....	Nguyễn Văn A Nguyễn Văn B												

Lưu ý: Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >20 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ
Mỗi khoa đề xuất tối đa 01 báo cáo tham gia xét giải cấp Trường

Báo cáo đề nghị xét giải cấp Trường :.....

THƯ KÝ
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

BAN CHỦ NHIỆM KHOA
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

KHOA
TIỂU BAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày tháng năm

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP KHOA
Năm học**

Kính gửi: Khoa

TT	Tên đề tài	SVTH	Lớp	Khoa	GVHD	Bộ môn	Điểm đánh giá các tiêu chí							Ghi chú (đạt giải Nhất, Nhì, Ba nếu có)
							Điểm TB	Tổng quan và sự cần thiết của ĐT	Nội dung nghiên cứu	Phương pháp nghiên cứu	Kết quả nghiên cứu	Trình bày báo cáo và trả lời câu hỏi	Có sản phẩm công bố (ghi cụ thể)	
	Nghiên cứu ứng dụng....	Nguyễn Văn A Nguyễn Văn B												

Lưu ý: Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch > 20 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ;

Mẫu này áp dụng cho khoa có nhiều tiểu ban.

Mỗi khoa đề xuất tối đa 01 báo cáo tham gia xét giải cấp Trường

Báo cáo đề nghị khoa xét giải cấp Trường:

THƯ KÝ
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

CHỦ TỊCH TIỂU BAN
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

QUY ĐỊNH VỀ BÁO CÁO TỔNG KẾT

Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển. Nộp trước 20 ngày tổ chức Hội nghị cấp Khoa.

Nội dung:

1. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài, lý do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu.
2. Nội dung và kết quả nghiên cứu: Các chương 1, 2, 3,...: Nêu các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này.
3. Kết luận và kiến nghị: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện và kiến nghị về các lĩnh vực nên ứng dụng hay sử dụng kết quả nghiên cứu. *Đối với đề tài có sản phẩm công bố khoa học & công nghệ cần ghi rõ loại sản phẩm và kèm theo minh chứng*
4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (tên tác giả được xếp theo thứ tự bảng chữ cái).
5. Phụ lục.

Hình thức trình bày:

1. Báo cáo phải được in font Times New Roman một mặt khổ A4. Font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2cm. Số thứ tự của trang ở chính giữa, phía trên.
2. Yêu cầu đóng bìa mềm thông thường (có hoặc không có mica).
3. Các báo cáo thuộc nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn không dài quá 50 trang, các báo cáo thuộc nhóm ngành còn lại không dài quá 40 trang.
4. Các phần, mục, tiểu mục rõ ràng và có số thứ tự. Các công thức viết rõ ràng và dùng ký hiệu thông dụng.
5. Các hình vẽ, bảng, biểu, ảnh, sơ đồ minh họa cần đánh số thứ tự kèm theo chú thích.
6. Tên tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo phải viết theo đúng tiếng nước đó.
7. Không gạch dưới các câu trong báo cáo. Không viết lời cảm ơn và không được ký tên.
8. Một số quy định cụ thể:

Trang bìa: Đóng bìa và ghi các thông tin sau

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

ĐỀ TÀI:

Sinh viên thực hiện:
Lớp:
Khoa:
Giáo viên hướng dẫn:

Hà Nội,

QUY ĐỊNH VỀ BÁO CÁO TÓM TẮT

Báo cáo được đánh máy dài không quá 1/2 trang A4 theo font Times New Roman; cỡ chữ 12; lề trái: 2,5cm, phải: 2,0cm, trên: 2cm, dưới: 2cm.

Cách thức trình bày báo cáo:

NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH

(Tên đề tài font chữ thường in hoa, đậm, căn giữa)

SVTH: Nguyễn Văn A - 52TH

GVHD: Nguyễn Thị H

(Phần này nên kẻ bảng như mẫu hướng dẫn để thuận lợi cho việc format chung)

1. Mục tiêu đề tài:

2. Kết quả nghiên cứu:

(Chỉ nêu những nội dung chính, không liệt kê chương, mục)

Chú ý: Không viết lời cảm ơn

Giáo viên hướng dẫn chịu trách nhiệm kiểm duyệt nội dung (bao gồm thông tin của sinh viên thực hiện trước khi nộp cho Khoa)

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG CẤP KHOA
TẠI HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN LẦN THỨ, NĂM HỌC

Mẫu 06

(Kèm theo Quyết định /QĐ-ĐHTL ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi)

KHOA

TT	Họ và tên	Chức danh trong Hội đồng
	Hội đồng khoa (nếu có, tùy thuộc vào số lượng tiểu ban)	
1.	Lãnh đạo khoa	Chủ tịch
2.	Chủ tịch tiểu ban 1	Ủy viên
3.	Chủ tịch tiểu ban 2 ...	Ủy viên
4.	Trợ lý khoa	Thư ký hành chính
	Tiểu ban 1: Tên tiểu ban	
1.	Lãnh đạo bộ môn có chuyên môn phù hợp	Chủ tịch
2.		Thư ký
3.		Ủy viên
4.		Ủy viên
5.		Ủy viên
	Tiểu ban 2: Tên tiểu ban	
1.	Lãnh đạo bộ môn có chuyên môn phù hợp	Chủ tịch
2.		Thư ký
3.		Ủy viên
4.		Ủy viên
5.		Ủy viên

Chú ý: Việc thành lập Tiểu ban cần xác định theo chuyên môn và phải đảm bảo số lượng tối thiểu từ 08 đến 10 đề tài trở lên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN HỘI NGHỊ KHSV CẤP KHOA
Năm học:

Kính gửi: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế

Khoa.... đề nghị Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế chi các khoản sau:

TT	Mục chi	Số tiền
1	Chi hỗ trợ sinh viên NCKH	
2	Chi phản biện	
3	Chi bồi dưỡng thành viên Hội đồng cấp Khoa	
4	Chi khen thưởng sinh viên đạt giải cấp Khoa	
5	Chi khen thưởng sinh viên đạt giải cấp Trường	
	Tổng kinh phí: (bằng số)	

Bằng chữ:

.....

BAN CHỦ NHIỆM KHOA
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

Người chi
(Ghi rõ họ tên và ký tên)

Lưu ý: Thanh toán theo mức chi đã được duyệt và sắp xếp theo thứ tự ghi trong bảng kê.